



Ký bởi: Văn phòng điều phối CTMTQG xây dựng  
NTM  
Email: vpdntm@thainguyen.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên  
Ngày ký: 24-02-2020 14:09:22 +07:00

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT  
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI  
CHƯƠNG TRÌNH MTQG XD  
NÔNG THÔN MỚI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 54 /VPĐP-NV

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 02 năm 2020

V/v đề xuất các dự án phát triển sản  
xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn  
với tiêu thụ sản phẩm năm 2020

Kính gửi:

- Hội Nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Thái Nguyên; Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn.

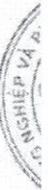
Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 4781/QĐ-BNN-VPĐP ngày 21/11/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT ban hành sổ tay hướng dẫn phát triển sản xuất trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 1882/QĐ-BKHĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020; Văn bản số 412/BNN-VPĐP ngày 14/01/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc hướng dẫn triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020. Văn phòng điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên đề nghị các Sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các địa phương, đơn vị đăng ký, đề xuất hỗ trợ cho các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm năm 2020 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Trình tự, thủ tục đăng ký, đề xuất dự án thực hiện theo Quyết định số 4781/QĐ-BNN-VPĐP ngày 21/11/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT ban hành sổ tay hướng dẫn phát triển sản xuất trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, cụ thể:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm tại địa phương; hỗ trợ hình thành các liên kết giữa doanh nghiệp, HTX với các trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức kinh tế khác.

Hình thành và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, phát triển các sản phẩm theo các quy trình sản xuất, tiêu chuẩn sản phẩm như: VietGAP, Organic, GlobalGAP, GMP, ISO, HACCP,... liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản



xuất với tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ áp dụng kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ; tăng cường năng lực chế biến và phát triển thị trường gắn với phát triển các sản phẩm OCOP.

## **2. Yêu cầu**

Các địa phương, đơn vị căn cứ vào thực trạng sản xuất, chế biến và kinh doanh, định hướng phát triển sản phẩm và nguồn lực của địa phương tổ chức triển khai, thực hiện theo quy định.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ**

### **1. Đối tượng thực hiện các hoạt động hỗ trợ:**

- Doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh).
- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là HTX).
- Trang trại, hộ gia đình, cá nhân.

### **2. Nguyên tắc hỗ trợ:**

- Phù hợp với quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư công, sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; trách nhiệm của các cấp chính quyền; đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cấp chính quyền và các cơ quan có liên quan.
- Khuyến khích tập trung vào các dự án theo hướng phát triển hợp tác, liên kết, áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp sản xuất theo các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, nông nghiệp hữu cơ; gắn kết chặt chẽ với đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình “mỗi xã một sản phẩm”, hoàn thành các tiêu chí trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại các xã.
- Trong quá trình triển khai đảm bảo công khai, minh bạch, phát huy vai trò chủ thể và sự tham gia, đóng góp của cộng đồng dân cư vào quá trình tổ chức thực hiện, trong đó đặc biệt quan tâm đến các nguồn vốn đầu tư đối ứng của các chủ thể thực hiện; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội để đóng góp thực hiện các dự án liên kết sản xuất; tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng trong quản lý và điều hành thực hiện các dự án liên kết sản xuất.
- Gắn kết chặt chẽ giữa Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và các chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn; gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **III. QUY TRÌNH TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN LIÊN KẾT SẢN XUẤT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

### **1. Lập và phê duyệt danh mục các dự án**

**Bước 1.** Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh tổ chức thông báo kế hoạch xây dựng danh mục các dự án phát triển sản xuất giai đoạn 2016-2020.

**Bước 2.** UBND cấp huyện thông báo kế hoạch đến UBND các xã và yêu cầu UBND các xã đề xuất danh mục dự án đầu tư trên địa bàn xã.

- Các xã đề xuất bổ sung danh mục dự án đầu tư trên địa bàn xã gửi Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện (kèm theo đề xuất bổ sung danh mục dự án tại phụ lục số 01 và 02).

**Bước 3.** Lập danh mục dự án phát triển sản xuất cấp huyện:

- Văn phòng nông thôn mới cấp huyện tổng hợp danh mục dự án do UBND xã đề xuất. Lồng ghép các dự án có cùng loại sản phẩm để hình thành các dự án có phạm vi trên nhiều xã.

- Văn phòng nông thôn mới cấp huyện tổ chức cuộc họp với các phòng, ban để lựa chọn danh mục dự án phát triển sản xuất trên địa bàn cấp huyện. Căn cứ để đánh giá, lựa chọn các dự án như sau:

+ Thực trạng và điều kiện về sản xuất (đất đai và các nguồn lực sản xuất của các hộ gia đình và các bên liên quan), đặc biệt quan tâm đến định hướng cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp.

+ Khả năng về tổ chức sản xuất và tiềm năng của sản phẩm: tổ chức sản xuất hiện có, lợi thế về chất lượng sản phẩm, khả năng cải thiện năng lực sản xuất, nâng cấp quy trình sản xuất.

+ Tiềm năng về thị trường, khả năng về hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập.

+ Khả năng và năng lực của tác nhân thị trường: sự sẵn sàng và năng lực hoạt động của doanh nghiệp, HTX tham gia vào chuỗi giá trị, khả năng tiếp cận và phát triển thị trường về sản phẩm của các tổ chức này.

+ Mức độ tác động đến môi trường, sức khỏe con người.

+ Mức độ phù hợp với các nguyên tắc và quy định khác của Chương trình.

- Văn phòng nông thôn mới cấp huyện trình UBND cấp huyện phê duyệt danh mục đề xuất dự án thuộc Chương trình giai đoạn 2016-2020 và gửi về Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh (kèm theo đề xuất bổ sung danh mục dự án tại phụ lục số 01, 02 và 03).

**Bước 4.** Lập và phê duyệt danh mục dự án cấp tỉnh

- Trên cơ sở các danh mục dự án của cấp huyện, Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã kiểm tra điều kiện hỗ trợ các dự án; tổng hợp và lồng ghép các dự án có cùng loại sản phẩm của các huyện để hình thành dự án có phạm vi nhiều huyện.

- Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh tổ chức cuộc họp với các Sở, ngành liên quan để lựa chọn danh mục dự án phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.

## 2. Chủ đầu tư và chủ trì dự án

### 2.1. Chủ đầu tư

- Đối với dự án có hoạt động sản xuất sản phẩm trong phạm vi 01 xã: UBND xã là chủ đầu tư. Căn cứ vào tình thực tế, trường hợp UBND xã không đủ năng lực làm chủ đầu tư Dự án thì UBND huyện sẽ là chủ đầu tư.

- Đối với các dự án có hoạt động sản xuất trong phạm vi nhiều xã thuộc một huyện: UBND cấp huyện là chủ đầu tư.

- Đối với các dự án có phạm vi hoạt động sản xuất trên nhiều huyện: Sở Nông nghiệp và PTNT/Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh là chủ đầu tư.

### 2.2. Chủ trì dự án

Chủ trì Dự án là các tổ chức nghiên cứu - tư vấn, đơn vị sự nghiệp hoặc một trong các bên liên kết sản xuất và được các bên liên kết sản xuất khác trong dự án thống nhất. Ưu tiên doanh nghiệp, HTX làm chủ trì dự án.

Báo cáo đề xuất dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm gửi về Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên (Địa chỉ: Tổ 28, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, điện thoại: 0208.3656.389, đồng thời gửi file mềm theo địa chỉ Email: [thuongtruc07thainguyen@gmail.com](mailto:thuongtruc07thainguyen@gmail.com)) trước ngày 15/3/2020 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Chi tiết xin liên hệ Ông Nguyễn Công Dũng - Phó Trưởng phòng nghiệp vụ; điện thoại: 0973.070.888./

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- PCT UBND tỉnh Dương Văn Lượng;
- Các Sở, Ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng điều phối NTM các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo VPDP (Ô. Sỹ, Ô. Hưởng);
- Lưu: VT, NV (DungNC/NV-T2/2020)

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG CHUYÊN TRÁCH



Trần Nho Hưởng





Phụ lục số 01:  
**PHIẾU ĐỀ XUẤT**

**BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT  
THEO CHUỖI GIÁ TRỊ GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM  
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

**1. Thông tin chung về dự án**

- Tên Dự án:

- Chủ nhiệm dự án:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

- Cơ quan chuyên giao công nghệ, tư vấn kỹ thuật:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

- Tổ chức đăng ký chủ trì dự án:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

- Địa điểm thực hiện dự án:

- Qui mô dự án:

- Số hộ tham gia:

- Ngành nghề sản xuất:

- Hình thức liên kết:

**2. Xuất xứ hình thành của dự án:**

Dự án được kế thừa từ kết quả sản xuất của địa phương hoặc Đề tài khoa học .... Do đơn vị (ông/bà)..... chủ trì thực hiện từ năm .....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

**3. Tính cấp thiết của dự án:**

- Tầm quan trọng của dự án.

- Các điều kiện nơi dự kiến thực hiện dự án:

+ Thực trạng và điều kiện về sản xuất (đất đai và các nguồn lực sản xuất của các hộ gia đình và các bên liên quan).

+ Khả năng về tổ chức sản xuất và tiềm năng của sản phẩm: tổ chức sản xuất hiện có, lợi thế về chất lượng sản phẩm, khả năng cải thiện năng lực sản xuất, nâng cấp quy trình sản xuất.



+ Tiềm năng về thị trường, khả năng về hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập.  
+ Khả năng và năng lực của tác nhân thị trường: sự sẵn sàng và năng lực hoạt động của doanh nghiệp, HTX tham gia vào chuỗi giá trị, khả năng tiếp cận và phát triển thị trường về sản phẩm của các tổ chức này.

- + Mức độ tác động đến môi trường, sức khỏe con người.
- + Mức độ phù hợp với các nguyên tắc và quy định khác của Chương trình.
- + Đã có dự án (tương tự) hỗ trợ trên địa bàn chưa:

#### 4. Mục tiêu của dự án:

4.1. Mục tiêu chung:

4.2. Mục tiêu cụ thể:

#### 5. Các nội dung chính cần thực hiện để đạt mục tiêu của dự án:

- Nội dung chính cần thực hiện:
- Những vấn đề trọng tâm mà dự án cần giải quyết:
- Thời gian thực hiện:
- Phương án phát triển sau khi triển khai dự án:

#### 6. Tính tiên tiến của công nghệ dự kiến áp dụng trong dự án so với các công nghệ đang áp dụng tại địa phương

Công nghệ cũ	Công nghệ mới

#### 7. Kết quả của dự án (dự kiến các sản phẩm của dự án)

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu cần đạt
1		
2		

#### 8. Hiệu quả của dự án:

- Hiệu quả xã hội.
- Hiệu quả về mặt môi trường của dự án.
- Hiệu quả kinh tế của dự án/năm (đánh giá được mức độ gia tăng thu nhập của người dân).



### 9. Dự kiến nhu cầu và phương án sử dụng kinh phí:

	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)
1					
2					
3					
	<b>Tổng dự toán</b>				

### 10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức dự kiến chủ trì dự án:

Dự kiến kinh phí thực hiện dự án:

- Tổng vốn đầu tư: ..., trong đó:
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: ... đồng.
- Nguồn vốn đối ứng: ... đồng
- Nguồn khác:

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2020  
**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ

PHÊ DUYỆT CỦA UBND CẤP HUYỆN



**Phụ lục số 02:**  
**DANH SÁCH CÁC HỘ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA DỰ ÁN:.....**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số điện thoại	Số chứng minh thư nhân dân	Giấy chứng nhận QSDĐ (Số hoặc hợp đồng thuê đất (Số thửa, tờ BĐ)	Diện tích đất thực hiện dự án (m <sup>2</sup> )	Thực trạng hộ sản xuất (Ghi rõ quy mô sản xuất hiện tại)	Phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch phát triển sản xuất của xã (nếu phù hợp đánh dấu X)	Đã được nhận hỗ trợ ở chương trình, dự án nào chưa (nếu có ghi rõ nội dung hỗ trợ là gì?)	Cam kết vốn nếu được hỗ trợ (chủ hộ ký tên)	Ghi chú

Ngày tháng năm 2020  
 Phê duyệt của UBND xã .....  
 Chủ tịch

Người lập biểu  
(Ký tên)

Đơn vị chủ trì dự án  
(Ký tên, đóng dấu)



**Phụ lục số 03: DANH MỤC  
ĐỀ XUẤT CÁC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT  
LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ GÀN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NĂM 2020**

(Kèm theo Văn bản số /..... ngày / /2020 của .....

STT	Tên dự án	Mục tiêu/Yêu cầu	Nội dung	Đối tượng thực hiện	Phạm vi thực hiện	Thời gian thực hiện

Ghi chú:

- Nội dung dự án: Nêu rõ: Loại dự án (xây dựng chuỗi giá trị mới hay củng cố, nâng cấp chuỗi giá trị đã có), các nội dung hỗ trợ mà dự án sẽ thực hiện.
- Đối tượng thực hiện: ghi rõ về doanh nghiệp, HTX tham gia dự án...
- Phạm vi thực hiện: ghi rõ về địa bàn triển khai dự án (xã, huyện).
- Mẫu này được sử dụng cho cả các dự án được yêu cầu bổ sung.

